

BA MƯƠI NĂM QUAN HỆ VIỆT NAM - ASEAN (1995 - 2025) Thirty years of Vietnam - ASEAN relations (1995 - 2025)

LÊ PHƯƠNG HÒA*

Ngày nhận bài: 03/6/2025, ngày gửi phản biện: 10/6/2025, ngày duyệt đăng: 30/6/2025

Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN vào năm 1995, đánh dấu một cột mốc quan trọng không chỉ đối với Việt Nam mà còn với cả khu vực Đông Nam Á. Việc gia nhập ASEAN tạo nền tảng để Việt Nam mở cửa hội nhập với thế giới, tích lũy thêm kinh nghiệm trong hợp tác quốc tế và nâng cao vị thế để tham gia và đóng vai trò tích cực tại các tổ chức hợp tác đa phương có quy mô lớn hơn như Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Liên Hợp Quốc. Sự kiện này cũng phản ánh sự chuyển mình của khu vực Đông Nam Á từ đối đầu sang đối thoại, từ nghi ngờ sang tin tưởng, từ chia rẽ sang đoàn kết. Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 cũng góp phần đẩy nhanh quá trình mở rộng của Hiệp hội ra cả 10 nước trong khu vực, góp phần củng cố hòa bình, ổn định trong khu vực. Trong 30 năm tham gia ASEAN, Việt Nam đã tích cực tham gia đầy đủ các cơ chế, thực hiện nghiêm túc các cam kết và đóng góp hiệu quả trên mọi lĩnh vực hợp tác. ASEAN luôn được xác định là ưu tiên trong triển khai chính sách phát triển quan hệ đối ngoại đa phương của Việt Nam thể hiện qua việc chủ động tham gia xây dựng, định hình các thể chế khu vực và cùng các nước ASEAN phát triển một Cộng đồng ASEAN vững mạnh, đoàn kết và có trách nhiệm.

Từ khóa: ASEAN, ngoại giao Việt Nam, quan hệ Việt Nam - ASEAN.

Vietnam officially joined ASEAN in 1995. This is an important event not only for Vietnam but also for the whole Southeast Asia region. Joining ASEAN is a “stepping stone” that helps Vietnam to open the door to the world, gain more experience in international integration and a better position to participate and play an active role in multilateral cooperation organizations on a larger scale, such as Asia-Pacific Economic Cooperation (APEC), Asia-Europe Meeting (ASEM), World Trade Organization (WTO) and United Nations. This event marked the time when the Southeast Asian region moved from confrontation to dialogue, from suspicion to trust, from division to unity. Vietnam

* Tiến sĩ, Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương; Email: Lephuonghoa2002@gmail.com

becoming the 7th member also helped speed up the expansion of the Association to all 10 countries in the region, contributing to consolidating peace and stability in the region. Over the 30 years of taking part in ASEAN, Vietnam has fully participated, strictly fulfilled commitments and made effective contributions in all areas of cooperation of ASEAN. ASEAN has been given top priority in the implementation of Vietnam's policy on raising multilateral foreign relations, which emphasizes its participation in building and shaping multilateral institutions actively, proactively as well as in coordination with ASEAN countries to build a powerful ASEAN Community responsibly.

Keywords: ASEAN, Vietnam diplomacy, Vietnam - ASEAN relations.

Mở đầu

Ngày 28 tháng 7 năm 1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 7 của Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Sự kiện này đánh dấu một cột mốc quan trọng trong tiến trình hội nhập khu vực của Việt Nam, đồng thời góp phần thúc đẩy hợp tác và liên kết trong toàn khu vực Đông Nam Á.

Việc Việt Nam gia nhập ASEAN xuất phát từ nhu cầu và lợi ích chung của cả hai bên trong bối cảnh trật tự thế giới biến động mạnh. Khi hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, các nước tư bản gia tăng sức ép nhằm áp đặt các giá trị dân chủ lên các quốc gia xã hội chủ nghĩa còn lại. Sau sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa tại Liên Xô và Đông Âu, các quốc gia xã hội chủ nghĩa còn lại đối mặt với áp lực thay đổi về mô hình phát triển và thể chế. Tại Đông Nam Á, dù còn tồn tại xung đột sắc tộc, tôn giáo và cạnh tranh kinh tế, xu thế hòa bình, ổn định và hợp tác phát triển đã trở nên cấp thiết. Trong bối cảnh đó, việc Việt Nam gia nhập ASEAN không chỉ góp phần hạ nhiệt căng thẳng kéo dài giữa ba nước Đông Dương (Việt Nam, Lào, Campuchia) và ASEAN, mà còn mở ra cơ hội hội nhập mới.

Việc trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN mang lại cho Việt Nam nhiều lợi ích quan trọng. Về chính trị - an ninh, Việt Nam góp phần xây dựng môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực và thúc đẩy hợp tác quốc tế. Về kinh tế, ASEAN là thị trường xuất khẩu tiềm năng và nguồn đầu tư lớn, đồng thời giúp Việt Nam từng bước hài hòa hệ thống tiêu chuẩn và thủ tục trong khu vực. Trên phương diện văn hóa - xã hội, ASEAN tạo điều kiện thúc đẩy cải cách, phát triển nguồn nhân lực và mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực như văn hóa, giáo dục, y tế và khoa học. Những khuôn khổ hợp tác này góp phần nâng cao vị thế và năng lực hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Duy trì môi trường hòa bình, ổn định và an ninh khu vực là một trong những mục tiêu trọng tâm và nhất quán của Việt Nam khi tham gia ASEAN. Chính sách đối ngoại đối với

ASEAN đã trở thành một phần quan trọng trong đường lối đối ngoại thời kỳ mới, được thể hiện rõ trong các văn kiện Đại hội Đảng XI (2011) và XII (2016). Việt Nam nhất quán theo đuổi chủ trương tăng cường quan hệ với các nước láng giềng và ASEAN, tích cực tham gia hợp tác cùng có lợi, thúc đẩy quan hệ toàn diện và hiệu quả với các nước thành viên. Tinh thần “chủ động, tích cực và có trách nhiệm” của Việt Nam góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh, phát huy vai trò trong các cơ chế đa phương và hướng tới một Đông Nam Á hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển thịnh vượng.

Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 8/8/2018 của Ban Bí thư tiếp tục nhấn mạnh vai trò ưu tiên của ASEAN trong chiến lược đối ngoại đa phương đến năm 2030, bên cạnh Liên Hợp Quốc và các cơ chế hợp tác châu Á - Thái Bình Dương. Chỉ thị đề ra nhiệm vụ phát huy hiệu quả vai trò trong Cộng đồng Kinh tế ASEAN, khẳng định vị thế trong tiến trình xây dựng Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN 2025 và tăng cường vai trò trung tâm của ASEAN trong khu vực cũng như trên trường quốc tế. Tiếp nối định hướng này, Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) xác định chủ trương đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, phát huy vai trò của Việt Nam tại các cơ chế hợp tác, đặc biệt là ASEAN, cũng như trong các vấn đề chiến lược phù hợp với lợi ích và năng lực quốc gia.

Năm 2025, Việt Nam kỷ niệm 30 năm gia nhập ASEAN - một dấu mốc quan trọng gắn liền với tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế của đất nước. Đây là thời điểm có ý nghĩa để nhìn lại chặng đường 30 năm Việt Nam đồng hành cùng ASEAN, khẳng định đường lối chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước, góp phần thúc đẩy kết nối khu vực, sự phát triển lớn mạnh, vững chắc của Cộng đồng ASEAN nói chung và của Việt Nam nói riêng.

1. Quan hệ Việt Nam - ASEAN trên các lĩnh vực

1.1. Hợp tác chính trị, an ninh Việt Nam - ASEAN

Về địa chính trị, các nước thành viên ASEAN là những quốc gia láng giềng gần gũi và có vai trò quan trọng đối với Việt Nam, đặc biệt là về chính trị, an ninh. Sau Chiến tranh Lạnh, xu hướng chủ đạo của quan hệ quốc tế là mở rộng và bồi đắp quan hệ hữu nghị với các nước láng giềng nhằm củng cố nền tảng an ninh quốc gia. Các mục tiêu và tôn chỉ của ASEAN được nêu trong Tuyên bố Bangkok ngày 8/8/1967 hoàn toàn phù hợp với lợi ích quốc gia và tinh thần đổi mới trong tư duy đối ngoại của Việt Nam trong bối cảnh lúc bấy giờ.

Trước những diễn biến nhanh và phức tạp của tình hình thế giới, tác động trực tiếp và gián tiếp đến an ninh và ổn định khu vực Đông Nam Á, trong suốt hơn 30 năm qua, Việt Nam đã tích cực đóng góp vào quá trình xây dựng các nguyên tắc và “luật chơi” chung, cùng ASEAN ứng phó hiệu quả với các nguy cơ đe dọa hòa bình, an ninh khu vực, đồng thời thúc đẩy đối thoại và hợp tác. Việt Nam đã góp phần đưa Hiệp ước Thân

thiện và Hợp tác (TAC) trở thành bộ quy tắc chỉ đạo trong quan hệ giữa các nước ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khu vực (Vũ Hồ, 2023). Việt Nam đồng hành cùng ASEAN định hình lập trường đối với các vấn đề chiến lược như Quan điểm của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (AOIP, 2019). Về vấn đề Biển Đông, Việt Nam có đóng góp đáng kể trong việc ASEAN đạt được các bước tiến quan trọng như ra Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC, 2002), Tuyên bố nguyên tắc 6 điểm về Biển Đông và tiếp tục thúc đẩy đàm phán với Trung Quốc nhằm xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Đối với việc mở rộng quan hệ và đẩy mạnh hợp tác giữa ASEAN với các đối tác, Việt Nam luôn thể hiện vai trò chủ động và tích cực trong thúc đẩy quan hệ giữa ASEAN với Mỹ, Nga (Việt Nam đã mời Nga và Mỹ tham gia Cấp cao Đông Á (EAS) vào năm 2010). Việt Nam cũng đảm nhận thành công vai trò điều phối quan hệ ASEAN với Trung Quốc (2009 - 2012), với Liên minh châu Âu (EU, 2012 - 2015), với Ấn Độ (2015 - 2018) và điều phối quan hệ ASEAN - Nhật Bản (2018 - 2021).

Tham gia ASEAN một cách tích cực không chỉ mang lại lợi ích chung cho khu vực mà còn giúp Việt Nam tăng cường năng lực an ninh - chính trị trên cơ sở hợp tác cùng có lợi. ASEAN đoàn kết với sự quy tụ đủ 10 quốc gia đã góp phần tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định cho khu vực và cho mỗi nước thành viên. Việc gia nhập ASEAN cùng với bình thường hóa quan hệ với Mỹ vào năm 1995 là một cột mốc trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam, tạo cơ sở cho Việt Nam mở rộng hợp tác với thế giới. Tính đến năm 2025, Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác với gần 200 quốc gia trên thế giới, trong đó có 13 Đối tác Chiến lược Toàn diện (bao gồm các nước lớn như Trung Quốc, Mỹ, Nga, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Pháp, Malaysia, New Zealand, Indonesia, Singapore và Thái Lan). Quan hệ đặc biệt với Lào và Campuchia, mang tính truyền thống và gắn bó sâu sắc. Việt Nam đã tham gia tích cực với hầu hết các tổ chức, diễn đàn quốc tế lớn. Sự ra đời của Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN đã tạo điều kiện để Việt Nam phát huy vai trò và đóng góp sâu rộng hơn trong khuôn khổ ASEAN.

1.2. Hợp tác kinh tế Việt Nam - ASEAN

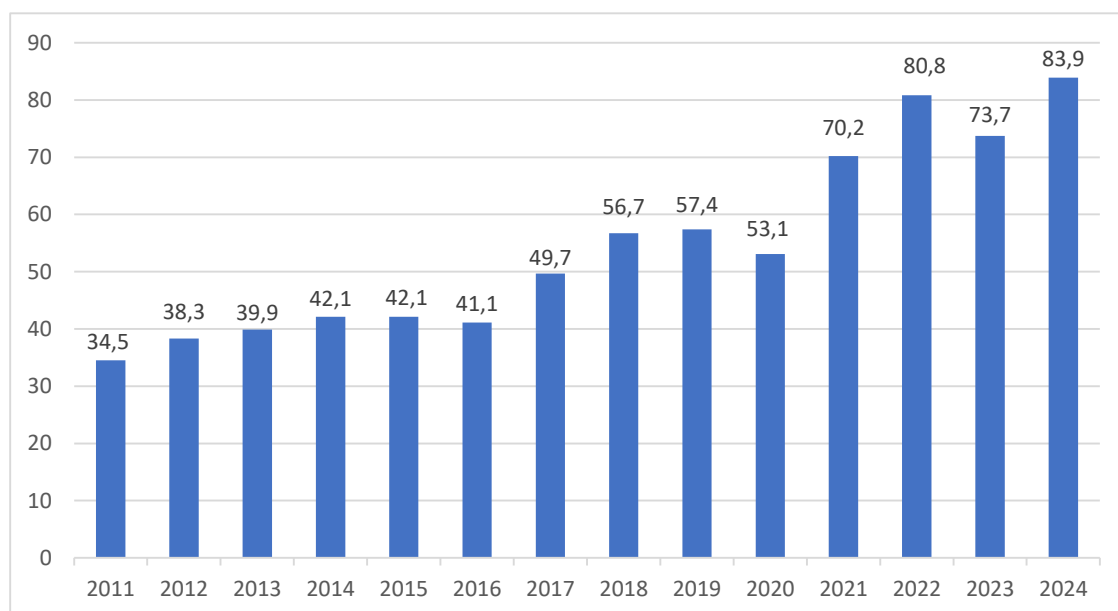
ASEAN là một thị trường lớn và năng động ở châu Á - Thái Bình Dương, với dân số 676,6 triệu người và GDP đạt 3,8 USD (năm 2023) (ASEAN Secretariat, 2024). Trước đại dịch COVID-19, tốc độ tăng trưởng GDP của ASEAN đạt khoảng 5,5%/năm, gần gấp đôi mức trung bình của OECD. Khu vực này cũng dẫn đầu thế giới về tốc độ phát triển thương mại điện tử, dự kiến đạt 1.000 tỷ USD vào năm 2025 (Google and Temasek, 2025). Quan trọng hơn, ASEAN đang hướng tới xây dựng một thị trường chung với sự liên kết chặt chẽ giữa các nền kinh tế thành viên. Trong bối cảnh đó, hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và ASEAN đã đạt nhiều thành tựu đáng ghi nhận, đặc biệt trong các lĩnh vực thương mại và đầu tư.

Thương mại xuất nhập khẩu

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, thương mại hàng hóa giữa Việt Nam và ASEAN đã tăng trưởng mạnh mẽ kể từ khi gia nhập khối. Năm 1995, kim ngạch xuất nhập khẩu song phương chỉ đạt 3,5 tỷ USD. Đến năm 2015, con số này tăng gấp 12 lần, đạt 42 tỷ USD; và năm 2019 tăng lên 57,5 tỷ USD, gấp 16,5 lần so với năm đầu. Năm 2020, dù chịu ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, tổng kim ngạch vẫn đạt 53,6 tỷ USD, chiếm 9,8% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước. Trong đó, xuất khẩu đạt 23,1 tỷ USD (8,2%), nhập khẩu 30,5 tỷ USD (11,6%), nhập siêu 7,4 tỷ USD. Hiện nay ASEAN là đối tác thương mại lớn của Việt Nam, sau Trung Quốc, Mỹ và Hàn Quốc (Tổng cục thống kê, 2025a).

Năm 2024, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và ASEAN đạt mức kỷ lục 83 tỷ USD - cao nhất từ trước đến nay. Trước đó, năm 2022 ghi nhận con số 80,8 tỷ USD, mức cao nhất trong thập kỷ. Tuy nhiên, do biến động của thị trường khi nhu cầu tiêu dùng và sản xuất của khu vực cũng như toàn cầu giảm sút, cùng với đó là sự suy giảm của chuỗi cung ứng và các yếu tố bất ổn kinh tế vĩ mô, năm 2023 kim ngạch thương mại hai chiều giảm 8,7%, còn 73,7 tỷ USD, trước khi phục hồi mạnh mẽ trở lại vào năm 2024.

Hình 1.1. Xuất nhập khẩu Việt Nam - ASEAN giai đoạn 2011 - 2024



Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu hàng năm của Tổng cục thống kê
(<https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke>)

Các thị trường xuất nhập khẩu chủ lực của Việt Nam trong ASEAN gồm Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Campuchia và Singapore. Tuy nhiên, thương mại hàng hóa với khu

vực này vẫn ghi nhận tình trạng nhập siêu. Trong 4 tháng đầu năm 2025, ASEAN có kim ngạch hai chiều đạt 13,5 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa đạt 5,7 tỷ USD, giảm 1,4%; nhập khẩu đạt 7,8 tỷ USD, tăng 15,9%. Nhập siêu từ thị trường ASEAN đạt 2,1 tỷ USD, tăng 116,8% (Tổng cục Thống kê, 2025b).

ASEAN là một thị trường lớn với khoảng 700 triệu dân và tầng lớp trung lưu ngày càng gia tăng. Do đó, việc gia nhập ASEAN có nhiều tác động tích cực thúc đẩy tăng trưởng của Việt Nam, mang lại nhiều lợi thế cho Việt Nam trong phát triển thương mại đồng thời tạo động lực thúc đẩy sản xuất - kinh doanh. Nhờ vị trí địa lý gần gũi, hoạt động xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và ASEAN diễn ra thuận lợi, trong khi đó bối cảnh bất ổn và cuộc chiến thương mại của các đối tác lớn như Trung Quốc, Mỹ tạo ra nhiều rủi ro, do đó dư địa tăng trưởng xuất khẩu sang khu vực này vẫn còn rất lớn và có thể tiếp tục khai thác trong tương lai.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài

Việt Nam tham gia Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN (AFTA) vào tháng 1 năm 1996, mở ra cơ hội thu hút vốn FDI từ các nước nội khối. Nhìn lại dòng FDI từ các nước ASEAN sang Việt Nam qua các thời kỳ cho thấy giai đoạn 1997 - 2006, dòng vốn FDI từ ASEAN tăng nhưng chưa đạt kỳ vọng, giai đoạn này các nước trong khu vực đều chịu ảnh hưởng nặng nề từ cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997. Sau khi Việt Nam gia nhập WTO năm 2007 và ban hành nhiều chính sách thu hút đầu tư, FDI từ ASEAN vào Việt Nam đã tăng mạnh. Năm 2008, vốn FDI từ ASEAN đạt hơn 2,7 tỷ USD, giai đoạn 2009 - 2016 tăng hơn 3 lần so với giai đoạn 1997 - 2006 (VCCI, 2017). Tính đến hết năm 2024, Việt Nam có dự án đầu tư còn hiệu lực từ 147 quốc gia và vùng lãnh thổ. Hàn Quốc dẫn đầu với hơn 92 tỷ USD (18,3%), tiếp theo là Singapore với gần 83,13 tỷ USD (16,5%), rồi đến Nhật Bản, Đài Loan và Hồng Kông (Cục đầu tư nước ngoài, 2025). Theo đánh giá của Cục đầu tư nước ngoài, đầu tư của các nước khối ASEAN vào Việt Nam tăng đều qua các năm, trong đó Singapore là nhà đầu tư lớn nhất, tiếp theo là Malaysia và Thái Lan. Ở chiều ngược lại, đầu tư nước ngoài của Việt Nam lớn nhất là ở Lào, tiếp đến là Campuchia (Cục đầu tư nước ngoài, 2025).

Việt Nam vừa tận dụng lợi thế là thành viên ASEAN để thu hút FDI, vừa phải cạnh tranh với chính các nước trong khối trong một môi trường đầu tư đầy năng động và cạnh tranh toàn cầu. Dù vậy, kết quả thu hút FDI từ các nước ASEAN vào Việt Nam đã cho thấy nhiều chuyển biến tích cực:

Thứ nhất, ASEAN là nguồn bổ sung quan trọng cho vốn đầu tư toàn xã hội. Lượng FDI từ khu vực này liên tục tăng, phản ánh môi trường đầu tư - kinh doanh tại Việt Nam ngày càng thông thoáng và hấp dẫn.

Thứ hai, các dự án FDI từ ASEAN góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và trình độ của người lao động. Nhờ làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, công nhân Việt Nam được đào tạo và tích lũy kinh nghiệm, từ đó nâng cao năng lực.

Thứ ba, FDI từ ASEAN thúc đẩy doanh nghiệp trong nước cải cách quản trị và đổi mới công nghệ. Trước sức ép cạnh tranh, nhiều doanh nghiệp trong nước đã chủ động nâng cao năng lực để thích ứng và phát triển bền vững.

Thứ tư, việc tăng cường hợp tác quốc tế và mở rộng hội nhập kinh tế được đẩy mạnh.

Tuy đạt được nhiều kết quả tích cực, quá trình thu hút và sử dụng FDI từ các nước ASEAN vào Việt Nam vẫn tồn tại một số hạn chế đáng lưu ý:

Một là, phần lớn doanh nghiệp FDI từ ASEAN vẫn chủ yếu khai thác lợi thế về nhân công giá rẻ, tài nguyên sẵn có và thị trường tiêu thụ nội địa để gia công, lắp ráp. Điều này tiềm ẩn nguy cơ gây tổn hại đến môi trường và ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống người dân nếu không được kiểm soát hợp lý.

Hai là, dòng vốn FDI từ ASEAN còn mất cân đối giữa các ngành và vùng lãnh thổ, tập trung chủ yếu vào những ngành có tỷ suất lợi nhuận cao và các địa phương có hạ tầng thuận lợi.

Ba là, năng suất lao động của Việt Nam tuy có cải thiện nhưng vẫn ở mức trung bình trong ASEAN. Năm 2023, năng suất lao động của Việt Nam (tính theo PPP 2011) chỉ bằng 7,6% của Singapore, 19,5% của Malaysia, 37,9% của Thái Lan, 45,6% của Indonesia và 56,9% của Philippines, chỉ cao hơn Campuchia (Nguyễn Thị Thu Hiền, 2024).

Như vậy, xét về kinh tế, việc tham gia các hoạt động hợp tác trong ASEAN, đặc biệt là Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), đã mang lại cho Việt Nam nhiều lợi ích thiết thực về thương mại và đầu tư, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế đất nước. Trong 30 năm qua, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ, trong đó có đóng góp đáng kể từ hợp tác khu vực. Từ một nền kinh tế kém phát triển, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước có thu nhập trung bình và được đánh giá là có triển vọng tăng trưởng bền vững.

1.3. Hợp tác văn hóa, xã hội Việt Nam - ASEAN

Là một trong ba trụ cột hợp tác của ASEAN, lĩnh vực văn hóa - xã hội luôn được Việt Nam đặc biệt quan tâm. Việt Nam đã chủ động đề xuất và thúc đẩy nhiều sáng kiến quan trọng, trong đó tiêu biểu là các văn kiện được Hội nghị Cấp cao ASEAN thông qua: Tuyên bố Hà Nội về Phúc lợi và Phát triển cho Phụ nữ và Trẻ em trong ASEAN (2010); Tuyên bố về Tăng cường An sinh Xã hội (2013) và Thúc đẩy hiện thực hóa Tuyên bố ASEAN về Phát triển nhân lực cho thế giới việc làm đang đổi thay (2020). Ở cấp Hội nghị bộ trưởng, Việt Nam đã đề xuất các sáng kiến và được thông qua như

Tuyên bố Hạ Long về Tăng cường Hành động Sớm trong Quản lý Thiên tai khu vực ASEAN (2023). Ngoài ra, Việt Nam cũng tích cực phối hợp với các nước ASEAN xây dựng và thông qua nhiều văn kiện quan trọng khác như: Tuyên bố về Xóa bỏ Bạo lực đối với Phụ nữ và Trẻ em (2013), Tuyên bố Bandar Seri Begawan về Thanh niên Tình nguyện và Doanh nhân Trẻ (2013).

Bên cạnh việc đề xuất sáng kiến và xây dựng khuôn khổ pháp lý, Việt Nam cũng tích cực triển khai các chương trình khu vực, đặc biệt là Kế hoạch tổng thể Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN. Việt Nam được đánh giá cao trong việc tích cực lồng ghép các mục tiêu của Kế hoạch tổng thể Cộng đồng Văn hoá - Xã hội ASEAN vào chương trình, dự án quốc gia, đặc biệt trong các lĩnh vực như văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, môi trường và khoa học - công nghệ. Việt Nam cũng thể hiện vai trò chủ động trong thúc đẩy hợp tác chuyên ngành thông qua việc tổ chức thành công nhiều sự kiện cấp Bộ trưởng của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN, tiêu biểu như: Hội nghị Hội đồng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN lần thứ 3 và 5 (năm 2010); Hội nghị Bộ trưởng Thanh niên ASEAN lần thứ 7 (2011); Hội nghị Bộ trưởng Văn hóa và Nghệ thuật ASEAN lần thứ 6 (2014); Hội nghị Bộ trưởng Y tế ASEAN lần thứ 12 (2014); Hội thi Tay nghề ASEAN (2014); và Hội nghị Bộ trưởng Môi trường ASEAN lần thứ 13 (2015).

Sau khi Cộng đồng ASEAN được thành lập năm 2015, Việt Nam đã tích cực hưởng ứng các sáng kiến hợp tác trong trụ cột Văn hóa - Xã hội, đặc biệt về lao động, di cư, lồng ghép giới, quyền của phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi và quyền có quốc tịch. Là một trong những quốc gia đi đầu trong triển khai Kế hoạch tổng thể Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025, Việt Nam đã ban hành Đề án quốc gia với các mục tiêu cụ thể như xây dựng kế hoạch hành động ở các cấp (Chính phủ, 2016), nâng cao nhận thức và năng lực thực hiện, đồng thời huy động nguồn lực để xây dựng cộng đồng gắn kết, hòa nhập, bền vững và tự cường. Trong năm 2020, trên cương vị Chủ tịch ASEAN, Việt Nam đã khởi xướng sáng kiến “Bản tường thuật về bản sắc ASEAN” (Cổng thông tin điện tử Quốc hội Việt Nam, 2020), nhấn mạnh vai trò trung tâm của con người và sự đa dạng văn hóa. Tại Hội nghị lần thứ 33 của Hội đồng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (2025), Việt Nam tiếp tục thể hiện vai trò chủ động, cam kết xây dựng Đề án quốc gia nhằm cụ thể hóa Kế hoạch Chiến lược ASCC thực hiện Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045 (Báo điện tử Chính phủ, 2025).

Việc tham gia Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tạo điều kiện để người dân Việt Nam chia sẻ tinh thần đoàn kết, thống nhất và cùng xây dựng bản sắc chung của một cộng đồng gắn bó, hòa thuận và cởi mở. Chính sách miễn thị thực du lịch ngắn hạn và sự phát triển hạ tầng đã thúc đẩy ngành du lịch ASEAN tăng trưởng mạnh trong hơn hai thập niên qua, trở thành nguồn thu quan trọng. Việt Nam là một trong những điểm đến hấp dẫn trong khu vực, cả năm 2024, ngành du lịch Việt Nam đón 17,5 triệu lượt khách quốc tế, tăng

39,5% so với năm trước (Thống kê du lịch, 2025). Các hoạt động hợp tác khu vực trong các lĩnh vực phát triển, an ninh phi truyền thống đã mang lại lợi ích thiết thực cho người dân Việt Nam.

Tuy là một điển hình tích cực trong ASEAN, Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức trong bối cảnh mới của thế giới và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Trong khi hứa hẹn tạo ra nhiều cơ hội về việc làm, di chuyển lao động kỹ năng, thúc đẩy và bảo vệ quyền của các nhóm yếu thế và tăng cường an sinh xã hội, bối cảnh này cũng đặt ra những yêu cầu cao hơn về năng lực thực hiện. Việc triển khai đầy đủ các cam kết khu vực về lao động - xã hội, kể cả với các sáng kiến do chính Việt Nam đề xuất có thể gặp trở ngại do những hạn chế về nguồn lực tài chính và nhân sự cũng như nhận thức của người dân về Cộng đồng ASEAN nói chung và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN nói riêng.

2. Một số nhận xét

Quá trình tham gia ASEAN đã mang lại cho Việt Nam nhiều lợi ích quan trọng và thiết thực. Lợi ích bao trùm là tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định thuận lợi cho an ninh và phát triển, qua đó nâng cao vị thế quốc gia và hỗ trợ triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. ASEAN cũng là kênh thúc đẩy Việt Nam hội nhập khu vực và quốc tế sâu rộng hơn. Việc gia nhập ASEAN giúp Việt Nam tăng cường hội nhập khu vực và cải thiện vị thế đối ngoại, góp phần thúc đẩy sự hòa giải và gắn kết nội khối, mở ra một giai đoạn hợp tác hữu nghị, ổn định và lâu dài giữa các nước Đông Nam Á trên cả bình diện song phương và đa phương. Thông qua ASEAN, Việt Nam có điều kiện thuận lợi hơn để duy trì hòa bình, phối hợp lập trường trong xử lý các vấn đề khu vực và quốc tế, đồng thời tăng cường tiếng nói và bảo vệ hiệu quả hơn chủ quyền, lợi ích quốc gia trên Biển Đông.

Về kinh tế, ASEAN mang lại cho Việt Nam một thị trường xuất khẩu rộng lớn và cơ hội tiếp cận sâu hơn vào các thị trường khu vực và toàn cầu. Việc tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) tạo điều kiện để Việt Nam triển khai hợp tác kinh tế sâu rộng với các nước trong khu vực và thế giới. Việt Nam đã thực hiện đầy đủ các cam kết của AEC và ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) quan trọng, như với EU, Hàn Quốc, Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU), cùng các FTA thế hệ mới như CPTPP và RCEP.

Tham gia ASEAN cũng giúp nâng cao sức hấp dẫn của Việt Nam đối với các nhà đầu tư và doanh nghiệp quốc tế, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia. Liên kết kinh tế khu vực không chỉ giúp thu hút vốn FDI và công nghệ, mà còn mở rộng thị trường cho hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam. Những lợi ích rõ rệt từ AEC bao gồm tăng trưởng kinh tế nhanh hơn, thu hút đầu tư mạnh mẽ, thúc đẩy du lịch, tạo việc làm, nâng cao năng lực

sản xuất và cạnh tranh của doanh nghiệp. Việt Nam cũng có cơ hội tiếp cận các nguồn hỗ trợ về khoa học - công nghệ, học hỏi kinh nghiệm quản lý tiên tiến, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đồng thời tranh thủ các chương trình hợp tác thu hẹp khoảng cách phát triển trong khu vực. Tác động tích cực từ AEC góp phần thúc đẩy quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật và thủ tục trong nước, đồng thời tạo động lực để Việt Nam đẩy mạnh cải cách thể chế kinh tế, khắc phục những hạn chế nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của hội nhập quốc tế.

Về văn hóa - xã hội, ASEAN tạo điều kiện để Việt Nam tăng cường giao lưu, trao đổi và tiếp thu các giá trị văn hóa trong khu vực, đồng thời quảng bá bản sắc văn hóa dân tộc, hỗ trợ cho các mục tiêu kinh tế, chính trị và đối ngoại của đất nước. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC) còn giúp Việt Nam mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực như môi trường, an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống, qua đó mang lại lợi ích thiết thực cho người dân. Thông qua ASCC, Việt Nam có thêm cơ hội huy động nguồn lực, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm để ứng phó hiệu quả với các thách thức xã hội, đồng thời thúc đẩy các giá trị tiến bộ, công bằng và phát triển bền vững trong khu vực.

Đối với người dân, lợi ích thể hiện rõ qua việc được sống trong môi trường hòa bình, an ninh và hữu nghị; có nhiều lựa chọn về hàng hóa và dịch vụ chất lượng với giá cả hợp lý; thuận lợi hơn trong việc đi lại, học tập, làm việc trong khu vực; và được hưởng các chính sách an sinh xã hội ngày càng cải thiện.

Về đối ngoại, việc gia nhập ASEAN đã tạo cơ sở để Việt Nam tham gia sâu hơn vào hợp tác quốc tế và từ đó nâng cao vị thế, tăng cường quan hệ song phương với các nước thành viên ASEAN. Đồng thời, đây cũng là nền tảng giúp Việt Nam thúc đẩy quan hệ với các đối tác ngoài khu vực và tham gia xử lý hiệu quả các vấn đề khu vực và quốc tế liên quan đến lợi ích quốc gia.

Bên cạnh đó, quá trình hợp tác trong ASEAN đã thúc đẩy Việt Nam điều chỉnh dần thể chế, thủ tục hành chính và phong cách làm việc theo chuẩn mực khu vực và quốc tế; đồng thời tạo môi trường thuận lợi để nâng cao năng lực chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ năng làm việc đa phương cho đội ngũ cán bộ các cấp.

Với ý thức về sự thịnh vượng chung, Việt Nam sẽ tiếp tục tham gia Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN với phương châm “chủ động, tích cực và có trách nhiệm”, đóng vai trò tiên phong trong các lĩnh vực có thể mang lại lợi ích thiết thực. Việt Nam kiên trì bảo vệ các nguyên tắc cơ bản, đồng thời linh hoạt trong cách tiếp cận để thu hẹp bất đồng, tăng cường đoàn kết và hợp tác trong ASEAN. Việt Nam cần kết hợp chặt chẽ hoạt động song phương và đa phương; chủ động đề xuất sáng kiến, dự án khả thi nhằm lồng ghép ưu tiên quốc gia vào chương trình khu vực; tăng cường nguồn lực để bảo đảm sự tham gia hiệu quả trong các cơ chế chuyên ngành. Đồng thời, Việt Nam cần xây dựng

kế hoạch phân bổ tài chính, kỹ thuật phù hợp để thực hiện các cam kết, nâng cao vai trò và tiếng nói của mình trong ASEAN. Việc nâng cao nhận thức xã hội về ASEAN, cũng như huy động sự ủng hộ quốc tế, là yếu tố quan trọng trong bối cảnh nguồn lực trong nước còn hạn chế.

Kết luận

Nhìn lại chặng đường đã qua và hướng đến tương lai, ASEAN sẽ vẫn luôn có vai trò quan trọng và có ý nghĩa chiến lược đối với Việt Nam trong sự nghiệp phát triển, bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Quan hệ Việt Nam - ASEAN đã phát triển từ xây dựng lòng tin đến hội nhập, thích nghi với phương thức vận hành và giá trị ASEAN và cùng nhau xây dựng tương lai. Quan hệ Việt Nam - ASEAN hiện nay không chỉ là đối tác kinh tế mà còn là đối tác chiến lược toàn diện, đóng vai trò quan trọng trong việc định hình cấu trúc khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Quan hệ giữa Việt Nam và ASEAN trong năm 2025 được đánh giá là sâu sắc, toàn diện và ngày càng thực chất, phản ánh vai trò ngày càng tích cực và chủ động của Việt Nam trong khu vực (Tô Lâm, 2025). ASEAN cũng như các nước thành viên cần phải duy trì được sự đoàn kết trong khối, đảm bảo lợi ích quốc gia hài hoà với nguyên tắc đồng thuận và tiếng nói chung của khối trong quan hệ với các đối tác bên ngoài, cũng như trong các vấn đề an ninh trong khu vực.

Tài liệu tham khảo

1. Báo điện tử Chính phủ (2025). *Việt Nam tích cực thúc đẩy Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN*. <https://baochinhphu.vn/viet-nam-tich-cuc-thuc-day-ke-hoach-chien-luoc-cong-dong-van-hoa-xa-hoi-asean-102250623113500911.htm>. Ngày truy cập 28/5/2025.
2. Chính phủ (2016). *Quyết định số 161/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025*.
3. Cổng thông tin điện tử Quốc hội Việt Nam (2020). *Hướng tới một cộng đồng ASEAN với tầm nhìn liên kết sâu rộng, chủ động thích ứng*. <https://quochoi.vn/hoatdongcuaquochoi/cackyhopquochoi/quochoikhoaXIII/Pages/danh-sach-ky-hop.aspx?ItemID=49909&CategoryId=0>. Ngày truy cập 8/5/2025.
4. Cục đầu tư nước ngoài (2025). *Báo cáo tình hình thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 2024*. <https://ipcs.mpi.gov.vn/bao-cau-tinh-hinh-thu-hut-dau-tu-nuoc-ngoai-tai-viet-nam-nam-2024/>. Ngày truy cập 28/5/2025.
5. Nguyễn Thị Thu Hiền (2024). Giải pháp nâng cao năng suất lao động tại Việt Nam. *Tap chí Tài chính* online, 07:11 11/09/2024. <https://tapchitaichinh.vn/giai-phap-nang-cao-nang-suot-lao-dong-tai-viet-nam.html>. Ngày truy cập 20/5/2025.

6. Vũ Hồ (2023). Dấu ấn Việt Nam trong ASEAN: Đồng hành, lớn mạnh cùng năm tháng. *Tạp chí Công sản online*, 14:10, ngày 23/10/2023. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoi1/-/2018/828918/da-u-an-viet-nam-trong-asean--dong-hanh%2C-lon-manh-cung-nam-thang>. Ngày truy cập 28/6/2025.

7. Tô Lâm (2025). *Tầm nhìn của Việt Nam về khu vực ASEAN, chủ trương, đường lối đối ngoại và hội nhập quốc tế của Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*. Bài phát biểu tại trụ sở Ban Thư ký ASEAN, Thủ đô Jakarta ngày 10/3/2025.

8. Thống kê du lịch (2025). *Ngành Du lịch Việt Nam cán đích mục tiêu tăng trưởng, đón 17,5 triệu lượt khách quốc tế năm 2024*. <https://thongke.tourism.vn/index.php/news/items/238>. Ngày truy cập 28/5/2025.

9. Tổng cục thống kê (2025a). *Bức tranh xuất, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2024 - Phục hồi, phát triển và những kỷ lục mới*. <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/01/buc-tranh-xuat-nhap-khau-hang-hoa-cua-viet-nam-nam-2024-phuc-hoi-phat-trien-va-nhung-ky-luc-moi/>. Ngày truy cập 8/5/2025.

10. Tổng cục Thống kê (2025b). *Nhập khẩu tăng cao hơn xuất khẩu - Việt Nam nhập siêu trong tháng 2 năm 2025*. <https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/03/nhap-khau-tang-cao-hon-xuat-khau-viet-nam-nhap-sieu-trong-thang-2/>. Ngày truy cập 10/5/2025.

11. VCCI (2017). *Tăng cường thu hút và sử dụng vốn FDI từ ASEAN vào Việt Nam*. <https://aecvcci.vn/tin-tuc-n2271/tang-cuong-thu-hut-va-su-dung-von-fdi-tu-asean-vao-viet-nam.htm>. Ngày truy cập 25/5/2025.

12. ASEAN Secretariat (2024). *ASEAN statistical Highlights 2024*. <https://aseandse.org/asean-statistical-yearbook-2024/>. Ngày truy cập 10/5/2025.

13. Google and Temasek (2025). *e-Conomy SEA*. https://services.google.com/fh/files/misc/e_conomy_sea_2024_report.pdf. Ngày truy cập 8/5/2025.